TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2017/HSST
Ngày: 29/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Huân Chương và Bà Đinh Thị Luân.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân: Ông Lê Anh Tuấn - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện H.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trú sở Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 31/2017/HSST, ngày 15 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Đình T** - Sinh ngày: 01/7/1968; nơi ĐKNKTT và chổ ở: Xóm N, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An; trình độ văn hóa:3/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trịnh Đình T1 (đã chết) và bà Phan Thị T2 (đã chết); anh chị em ruột: Có bảy người, bị cáo là con thứ tư; vợ Hồ Thị M; con: 02 đứa (đứa đầu sinh năm 1992, đứa út sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/6/2017 đến ngày 08/6/2017 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh; có mặt tại phiên toà hôm nay.

NHẬN THẤY

Bị cáo Trịnh Đình T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố hành vi phạm tội như sau:

Trịnh Đình T làm nghề sửa chữa xe máy thuê cho một người Lào tại bản N, huyện A, tỉnh Phôn Hồng, Lào. Quá trình làm việc, T gặp và quen một người đàn ông Lào tên Xeng L nhưng không rõ lai lịch và địa chỉ cụ thể. Qua cuộc nói chuyện Xeng L biết T sắp về Việt Nam nên sáng ngày 05/6/2017, Xeng L mang đến quán sửa xe nơi T làm việc 01 túi màu trắng và nói: "Bên trong có hơn 180 viên hồng phiến, đưa về Việt Nam bán mỗi viên từ 30.000 đồng đến 40.000 đồng, khi nào trở lại Lào thì Xeng L chia tiền lãi cho", T đồng ý.

Khoảng 08 giờ ngày 05/6/2017, T mang theo túi đựng hồng phiến của Xeng L, ra đường gần nơi T sửa xe máy thuộc bản N, huyện A đón xe khách mang biển kiểm soát Lào 5678 của nhà xe C để về Việt Nam. Khi lên xe, T được nhà xe sắp xếp nằm ở tầng hai. Nhận chỗ nằm xong, T đã lấy túi đựng hồng phiến từ trong túi quần ra dấu vào phía dưới nệm giường T đang nằm. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, xe ô tô về đến Cửa khẩu Quốc Tế Cầu Treo, thuộc địa phận xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trong quá trình kiểm tra người và hàng hóa trên xe ô tô, lực lượng chức năng đã phát hiện, bắt quả tang Trịnh Đình T đang thu dấu dưới đệm năm 189 viên nén màu hồng, trên mỗi viên nén có in chữ WY. Trịnh Đình T khai nhận 189 viên nén màu hồng là hồng phiến, T vận chuyển từ Lào về Việt Nam nhằm mục đích để bán lại cho người khác.

Tại bản thông báo kết luận giám định số: 71/KLGĐ-PC54, ngày 07/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: 198 viên màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có in chữ "WY" thu giữ của Trịnh Đình T gửi đến giám định có khối lượng 17,7830 gam, là Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: 189 viên hồng phiến, trọng lượng 17,7830 gam, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 17,5105 gam; 01 cuốn hộ chiếu số B4771597 mang tên Trịnh Đình T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động FPT màu đỏ đen đã qua sử dụng. Toàn bộ số vật chứng nói trên đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

Tại bản cáo trạng số: 36/CTr-KSĐT, ngày 15/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trịnh Đình T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm đ khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 194, tiết đầu điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trịnh Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và tại hồ sơ vụ án hoàn toàn phù hợp nhau; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định Trịnh Đình T đưa 189 viên hồng phiến từ Lào về Việt Nam để bán kiếm lời đã phạm vào tội mua bán trái phép chất ma túy. Tội phạm được quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Bị cáo đưa ma túy từ Lào về Việt Nam để bán kiếm lời nên phải chịu tình tiết định khung tăng nặng " *Mua bán qua biên giới*" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Vụ án thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý. Methamphetamine là chất gây nghiện, khi con người sử dụng sẽ đe dọa nghiêm trọng đến sức khoẻ và sự phát triển lành mạnh của nòi giống con người nhưng bị cáo vẫn bất chấp tất cả để bán kiếm lời. Hành vi đó đã làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người nên cần xử bị cáo một mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng tội phạm ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại tiết đầu điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự: Thành khẩn khai báo; bố bị cáo có công với cách mạng được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất.

Đối với người đàn ông Lào có tên là X đã đưa hồng phiến cho Trịnh Đình T nhưng T mang về Việt Nam, cơ quan điều tra đã chuyển thông tin cho Công an Lào điều tra xử lý theo pháp luật Lào nên Hội đồng xét xử miễn xét.

* *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

* *Về vật chứng vụ án:*

- 17,5105 gam Methamphetamine là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 cuốn hộ chiếu số B4771597 mang tên Trịnh Đình T đã sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động FPT màu đỏ đen đã qua sử dụng của bị cáo Trịnh Đình T nhưng không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

* *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

* *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trịnh Đình T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 194, tiết đầu điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trịnh Đình T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05/6/2017).

2. *Vật chứng vụ án:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy17,5105 gam Methamphetamine .

- Tịch thu tiêu hủy 01 cuốn hộ chiếu số B4771597 mang tên Trịnh Đình T.

- Trả lại cho bị cáo Trịnh Đình T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động FPT màu đỏ đen đã qua sử dụng.

(Đặc điểm các vật chứng nói trên như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/9/2017).

3.Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Trịnh Đình T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trịnh Đình T được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh(1);
- Viện kiểm sát (2);
- Công an H (2)
- THA hình sự (3);
- THA dân sự (1);
- UBND xã P (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ; Văn Thư (2).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường